

Số: /KH-UBND

Kon Rẫy, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 22/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2030.

Thực hiện Kế hoạch số 1125/KH-UBND ngày 07/04/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công tác xã hội tại các ngành, các cấp, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của huyện theo giai đoạn; đảm bảo nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác xã hội; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ xã hội cấp cơ sở theo hướng chuyên nghiệp hóa nghề công tác xã hội; đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ công tác xã hội trên các lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu cung cấp dịch vụ công tác xã hội của người dân, hướng tới mục tiêu phát triển xã hội công bằng và hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Phần đầu đạt 60% số cơ quan, tổ chức, cơ sở trợ giúp xã hội (*nếu có*), các cơ quan tư pháp, trường học, cơ sở y tế, xã, thị trấn và đơn vị liên quan thực hiện phân công, bố trí nhân sự làm công tác xã hội; trong đó, có ít nhất từ 01 đến 02 cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên công tác xã hội thuộc chức danh chuyên trách, không chuyên trách hoặc cộng tác viên công tác xã hội với mức phụ cấp hàng tháng tối thiểu bằng mức lương cơ bản do Chính phủ quy định.

- Ít nhất có 30% số cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội đang làm việc tại các xã, thị trấn, các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội, hệ thống tư pháp, ngành lao động - thương binh và xã hội, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội các cấp được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng công tác xã hội.

- Đạt cơ cấu tối thiểu 50% số cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và cơ sở liên quan khác trong quy hoạch có cung cấp dịch vụ công tác xã hội; tỷ lệ người có hoàn cảnh khó khăn được tư vấn, hỗ trợ công tác xã hội tăng 20% so với năm 2020.

- Bảo đảm 100% trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật nặng, đặc biệt nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh được trợ giúp xã hội và được cung cấp dịch vụ công tác xã hội phù hợp từ nguồn lực xã hội hóa.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đề xuất hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về công tác xã hội

a) Nội dung hoạt động:

- Nghiên cứu, rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền: Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về phát triển công tác xã hội, dịch vụ công tác xã hội; quy định rõ vai trò, nhiệm vụ, quy trình cung cấp dịch vụ công tác xã hội của cán bộ, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội trong các ngành, lĩnh vực; hoàn thiện, sửa đổi chính sách khuyến khích xã hội hóa, tăng cường thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phát triển công tác xã hội trợ giúp cho các đối tượng yếu thế và người dân.

- Triển khai thực hiện mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức công tác xã hội của các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong các lĩnh vực: Y tế, giáo dục, tư pháp, lao động - thương binh và xã hội...; ngạch, bậc lương, phụ cấp ưu đãi theo nghề và chế độ phụ cấp đặc thù khác đối với công chức, viên chức công tác xã hội; tiêu chuẩn nghiệp vụ cán bộ, viên chức, nhân viên công tác xã hội tại các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội¹ theo quy định, hướng dẫn của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương.

- Nghiên cứu, đề xuất đổi mới cơ chế, chính sách, phương thức quản lý, vận hành các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; trong đó có cơ chế đặt hàng cung cấp dịch vụ công tác xã hội cho người dân; phòng ngừa, trợ giúp, chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng tại gia đình, cộng đồng; khuyến khích, thu hút doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

b) Đơn vị thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện.

2. Phát triển mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội

a) Nội dung hoạt động:

Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền:

- Quy hoạch phát triển mạng lưới các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong các ngành, lĩnh vực và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức, cá nhân được phép thành lập theo hướng thực hiện trợ giúp toàn diện, bền vững.

- Hỗ trợ đầu tư nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị cho 01 cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội đạt tiêu chuẩn quy định; bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động cung cấp dịch vụ công tác xã hội sau khi được Trung ương hỗ trợ.

- Thực hiện mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội toàn diện tại cơ sở trợ giúp xã hội công lập (nếu có), hệ thống tư pháp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế,

¹ Bao gồm: Các cơ sở trợ giúp xã hội (trong và ngoài công lập), giáo dục, y tế, hệ thống tư pháp và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan...

ngôi nhà tạm lánh, mô hình nuôi con nuôi, mô hình gia đình, cá nhân nhận nuôi có thời hạn và mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cộng đồng, hỗ trợ sinh kế cho đối tượng có hoàn cảnh khó khăn (*khi có hướng dẫn từ cấp trên*).

b) Đơn vị thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện.

3. Phát triển đội ngũ viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội thực hiện nhiệm vụ công tác xã hội

a) Nội dung hoạt động: Rà soát, sắp xếp phân công cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, cộng tác viên làm công tác xã hội tại hệ thống tư pháp, các cơ sở giáo dục, Y tế,... trong đó ưu tiên các lĩnh vực trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; hỗ trợ phạm nhân hoàn lương và giải quyết những vấn đề xã hội bức xúc khác; đảm bảo mỗi cơ quan, đơn vị có ít nhất 01 (*một*) nhân viên thực hiện nhiệm vụ công tác xã hội.

b) Đơn vị thực hiện: Các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động rà soát, triển khai thực hiện theo thẩm quyền.

4. Tham gia bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội

a) Nội dung hoạt động:

- Cử ít nhất 08 cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội tham gia lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công tác xã hội.

- Cử ít nhất 50 lượt cán bộ, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội (*bình quân 10 người/năm*) về chăm sóc, phục hồi, trợ giúp đối tượng đặc thù, người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và người chưa thành niên tham gia tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng.

b) Đơn vị thực hiện: Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; các cơ quan, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện.

5. Đánh giá kết quả và đề xuất giải pháp, cơ chế, chính sách phát triển công tác xã hội

a) Nội dung hoạt động:

Tổ chức đánh giá kết quả và đề xuất giải pháp, cơ chế, chính sách phát triển công tác xã hội; đặc biệt là công tác xã hội trong các lĩnh vực bảo trợ xã hội, y tế, giáo dục, tư pháp, lao động - thương binh và xã hội, trong đó tập trung:

- Tổ chức rà soát, phân loại cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội; các đối tượng và dịch vụ công tác xã hội; kế hoạch đào tạo, đào tạo lại cán bộ, nhân viên công tác xã hội; nâng cao năng lực thu thập, xử lý thông tin về công tác xã hội, phục vụ yêu cầu chỉ đạo, quản lý.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội bảo đảm tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và chính sách, pháp luật về công tác xã hội.

- Tổng kết, đánh giá thực tiễn để đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách và phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội.

b) Đơn vị thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện.

6. Tuyên truyền, thông tin nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác xã hội

a) Nội dung hoạt động:

- Truyền thông bằng nhiều hình thức phù hợp, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về vai trò, vị trí công tác xã hội, cơ sở và loại hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần, người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và đối tượng yếu thế khác.

- Thực hiện việc sử dụng tài liệu, sổ tay hướng dẫn kỹ năng công tác xã hội cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên, cộng tác viên làm công tác xã hội.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về lĩnh vực công tác xã hội cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên.

- Học tập kinh nghiệm, chia sẻ thông tin và kinh nghiệm phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ công tác xã hội với các huyện, thành phố trong tỉnh.

b) Đơn vị thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các cơ quan, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên và kế hoạch đầu tư công trung hạn hàng năm của các cơ quan, đơn vị, hội, đoàn thể liên quan và các địa phương; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Chương trình theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Nguồn vận động xã hội hóa: Lồng ghép kinh phí từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan và các nguồn vốn viện trợ, tài trợ; các nguồn vốn đầu tư của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài và những nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Làm cơ quan đầu mối, giúp Ủy ban nhân dân huyện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Hàng năm, chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng Kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao. Tập trung các hoạt động nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội đảm bảo tiêu chuẩn, quy trình cung cấp dịch vụ công tác xã hội và tiêu chuẩn đạo đức cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội theo quy định.

- Thường xuyên đôn đốc triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện định kỳ theo quy định.

- Định kỳ sơ kết, đánh giá và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức tổng kết thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của Trung ương.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát, cân đối trong dự toán chi sự nghiệp đảm bảo xã hội hàng năm của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, kết hợp nguồn ngân sách cấp huyện theo phân cấp để triển khai thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định.

3. Phòng Nội vụ: Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các phòng, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội có liên quan nghiên cứu áp dụng ngạch, bậc lương, các chế độ phụ cấp lương, cơ chế quản lý tiền lương và thu nhập đối với công chức, viên chức làm công tác xã hội; hướng dẫn các địa phương phát triển mạng lưới cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

4. Phòng Y tế: Chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương liên quan triển khai các hoạt động công tác xã hội tại các cơ sở y tế theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện về việc thiết lập mạng lưới viên chức, nhân viên công tác xã hội trong trường học.

6. Công an huyện: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan áp dụng các văn bản pháp luật có liên quan thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Công an về phát triển công tác xã hội; duy trì và phát triển các mô hình công tác xã hội thuộc ngành quản lý.

7. Phòng Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến pháp luật; rà soát, đánh giá tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp của văn bản quy phạm pháp luật về công tác xã hội trong hệ thống tư pháp; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về phát triển công tác xã hội thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

8. Phòng Văn hóa và Thông tin: Hướng dẫn các cơ quan truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về phát triển công tác xã hội.

9. Trung tâm VH-TT-DL&TT huyện, Trang thông tin điện tử huyện: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phát triển công tác xã hội trên các phương tiện thông tin đại chúng.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương, xây dựng Kế hoạch phát triển công tác xã hội trên địa bàn quản lý (*hoàn thành trước ngày 15 tháng 11 năm 2021*). Trong đó lưu ý:

- Thường xuyên triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch trên địa bàn quản lý. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện định kỳ theo quy định.

- Bố trí ngân sách, nhân lực, cơ sở vật chất và lồng ghép kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án có liên quan trên địa bàn để bảo đảm thực hiện Kế hoạch.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện; các tổ chức Hội có liên quan (Hội Chữ thập đỏ huyện, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin huyện): Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến làm thay đổi nhận thức trong đoàn viên, hội viên về công tác xã hội; tập hợp, vận động đoàn viên, hội viên tình nguyện tham gia công tác xã hội. Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ các nguồn lực trợ giúp cho đối tượng xã hội, đối tượng yếu thế tại cộng đồng. Tổ chức giám sát việc thực hiện cơ chế, chính sách liên quan đến công tác xã hội và nghề công tác xã hội trên địa bàn huyện.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025. Yêu cầu các đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện; định kỳ 6 tháng (trước ngày 10 tháng 6), hàng năm (trước ngày 10 tháng 12) và đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TB&XH tỉnh (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các đoàn thể chính trị - xã hội huyện;
- Cơ quan, đơn vị liên quan²;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thị Hồng Thu

² Các cơ quan, đơn vị: Lao động - Thương binh và Xã hội; Tài Chính – Kế hoạch; Nội vụ; Giáo dục và Đào tạo; Công an huyện; Tư pháp; Y tế; Văn hóa và Thông tin; Hội Chữ thập đỏ huyện; Hội Nạn nhân Chất độc da cam/dioxin huyện; Trung tâm VH -TT-DL&TT; Trang thông tin điện tử huyện.